

Số: 01/2019/QĐST-HNGĐ

Đồng Hỷ, ngày 28 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**  
**V/v Yêu cầu xác định cha cho con**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Vũ Thị An

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Triệu Cẩm Chi

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên họp:* Bà Lê Thị Tuyết Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2019/TLST-VHNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân gia đình số 01/2019/QĐST -VDS ngày 13/6/2019, gồm những người tham gia tổ tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:**Chị T (Tức: TT; tên thường gọi ở Việt Nam là Hoàng Thị T), sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Bản NP, huyện NK, tỉnh VC, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

Nơi cư trú hiện nay: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

*(Có mặt tại phiên họp)*

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Đinh Công T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên họp – Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).*

2. Cháu Đinh Công H, sinh ngày 04/12/2012

3. Cháu Đinh Công B, sinh ngày 04/12/2012

Người đại diện theo pháp luật của cháu H và cháu B: Chị T (Tức: TT; tên thường gọi ở Việt Nam là Hoàng Thị T), sinh năm 1991 (Là mẹ đẻ của hai cháu).

Cùng nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên.

**NỘI DUNG SỰ VIỆC**

*\* Theo đơn yêu cầu, lời khai trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình và tại phiên họp, người yêu cầu là chị T (tức Hoàng Thị T) trình bày:*

Chị chung sống với anh Đinh Công T, sinh năm 1986, địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên như vợ chồng từ năm 2008 ở bên nước Lào. Đến năm 2010, chị theo anh T về sinh sống tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi về xã H sinh sống, hai bên có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, tuy nhiên vợ chồng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Quá trình chung sống, chị và anh T có 02 con chung là Đinh Công H và Đinh Công B, cùng sinh ngày 04/12/2012. Do vướng mắc một số thủ tục pháp lý nên vợ chồng chị chưa làm được thủ tục khai sinh cho hai con. Đến năm 2016 anh Đinh Công T không may bị tai nạn lao động qua đời trong khi hai con của anh chị vẫn chưa làm được thủ tục khai sinh theo quy định. Cho đến nay chị vẫn chưa làm được thủ tục đăng ký khai sinh cho hai con. Hiện bố đẻ của anh T (tức ông nội của cháu H và cháu B) đã chết, gia đình anh T chỉ còn mẹ đẻ là bà Nông Thị H và em trai ruột của anh T là anh Đinh Công T1.

Vì vậy, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xác định anh Đinh Công T là cha đẻ của hai con là Đinh Công H và Đinh Công B, cùng sinh ngày 04/12/2012 để chị làm thủ tục đăng ký khai sinh cho các con. Trong quá trình giải quyết tại Tòa án, gia đình chị đã đưa hai cháu H và B đi giám định gen tại Viện Công nghệ sinh học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và đã có kết quả giám định cung cấp cho Tòa án.

*\* Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Công T1 là em trai ruột của anh Đinh Công T có lời khai phù hợp với lời khai của chị T (tức Hoàng Thị T) về toàn bộ nội dung sự việc và nhất trí đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ chấp nhận yêu cầu của chị T (tức Hoàng Thị T), xác định anh Đinh Công T là cha đẻ của cháu Đinh Công H và cháu Đinh Công B, sinh ngày 04/12/2012.

*\* Tại bản kết luận giám định ADN số KL3105163 ngày 31/5/2019 của Viện Công nghệ sinh học – Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam xác định:* Hai cháu Đinh Công H và Đinh Công B với anh Đinh Công T1 có mối quan hệ huyết thống theo dòng nhiễm sắc thể Y.

*\* Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 10 Điều 29, Điều 35, Điều 39, các Điều: 149, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật

tổ tụng dân sự; Điều 92, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đơn yêu cầu của T (tức Hoàng Thị T), xác định anh Đinh Công T là cha đẻ của hai con Đinh Công H và Đinh Công B, cùng sinh ngày 04/12/2012.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, chị T (tức Hoàng Thị T) không phải nộp lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được xem xét tại phiên họp; sau khi nghe ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên nhận định:*

**[1] Về tố tụng:** Đây là việc hôn nhân và gia đình về yêu cầu xác định cha cho con theo đơn yêu cầu của chị T (Tức: TT; tên thường gọi ở Việt Nam là Hoàng Thị T), sinh năm 1991, quốc tịch Lào, nơi cư trú hiện nay: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Công T1, cháu Đinh Công H và cháu Đinh Công B, cùng địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc hôn nhân gia đình trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên họp, anh Đinh Công T1 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt anh Đinh Công T1.

**[2] Về nội dung:** Chị T (tức Hoàng Thị T) sống chung như vợ chồng với anh Đinh Công T tại xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên từ năm 2010, không có đăng ký kết hôn. Năm 2012 chị T và anh Đinh Công T sinh được 02 con chung là Đinh Công H và Đinh Công B (cùng sinh ngày 04/12/2012). Do vướng mắc một số thủ tục pháp lý nên chị và anh T chưa đăng ký khai sinh được cho hai con. Năm 2016, anh Đinh Công T không may bị tai nạn lao động và đã chết, khi đó, thủ tục đăng ký khai sinh cho hai cháu Đinh Công H và Đinh Công B chưa được thực hiện, cho đến nay hai cháu vẫn chưa được khai sinh theo quy định. Do vậy, chị Hoàng Thị T có đơn yêu cầu Tòa án xác định anh Đinh Công T là cha đẻ của hai con là Đinh Công H, sinh ngày 04/12/2012 và Đinh Công B sinh ngày 04/12/2012.

Căn cứ lời khai của người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, căn cứ kết luận giám định của Viện Công nghệ sinh học - Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các tài liệu khác có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình, có cơ sở xác định, anh Đinh Công T là cha đẻ của hai cháu Đinh

Công H và Đình Công B. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị T (tức Hoàng Thị T) theo quy định tại Điều 92, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình*: Theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị T (tức Hoàng Thị T) được miễn nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Điều 35, Điều 39, các Điều: 149, 361, 367, 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 92, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị T (tức Hoàng Thị T) về việc xác định cha cho con.

Xác định: Anh Đình Công T, sinh năm 1986, (đã chết năm 2016), nơi cư trú cuối cùng: Xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên là cha đẻ của hai cháu: Đình Công H và Đình Công B, cùng sinh ngày 04/12/2012.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị T (tức Hoàng Thị T) không phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình, được hoàn lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0016331 ngày 20/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Hoàng Thị T có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Đình Công T1 có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ;

#### **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(Đã ký)**

- Lưu: HSVHNGĐ.

**Vũ Thị An**